

Số: /TTr-UBND

Cẩm Thủy, ngày tháng 09 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu công trình:
Xây dựng khu thể thao xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy**

Kính gửi: UBND huyện Cẩm Thủy.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ thông tư 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18/09/2020 của Bộ Kế hoạch và đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 24/3/2023, của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (đợt 1);

Căn cứ quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng khu thể thao xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy;

UBND xã Cẩm Lương kính trình UBND huyện Cẩm Thủy xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt dự án:

1. Tên dự án: Xây dựng khu thể thao xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy

2. Tổng mức đầu tư: : 4.808.741.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, tám trăm linh tám triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn đồng); Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	4.148.138.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	142.945.000	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	388.942.000	đồng;
- Chi phí khác	:	81.105.000	đồng;

- Chi phí dự phòng : 47.611.000 đồng;

3. Tên chủ đầu tư: UBND xã Cẩm Lương.

4. Nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 hỗ trợ 2,313 tỷ đồng; nguồn ngân sách xã và nguồn vốn huy động hợp pháp khác

5. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2024

6. Địa điểm, quy mô dự án:

Công trình được thiết kế trên tổng mặt bằng khu đất rộng 6638 m². Trong đó:

Xây dựng công chính vào sân vận động từ đường hiện trạng phía trước công trình

Tổng thể sân thể thao bao gồm các hạng mục: Sân nền, công tường rào, rãnh thoát nước, sân khấu, sân đường bê tông.

Sân bóng đá kích thước 40m x 80m bố trí giữa khu đất

Sân khấu kích thước 15m x 9m chiều cao nền 0.75m gồm 5 bậc rộng 150x300.

Các hạng mục: sân nền, xây dựng mặt sân theo tiêu chuẩn, hệ thống thoát nước và các hạng mục phụ trợ....

6.1. Sân nền

Sân nền theo đường đồng mức thiết kế với chênh cao giữa 2 đường đồng mức liền kề là 0,02m, độ dốc sân nền $i=0,2\%$ để đảm bảo thoát nước tự chảy.

+) Cao độ sân nền cao nhất : $H_{max} = 28.65$ (m)

+) Cao độ sân nền thấp nhất: $H_{min} = 28.55$ (m)

Khối lượng san lấp lô đất được tính theo phương pháp lưới ô vuông khoảng 10m x 10m.

6.2. Sân khấu

- Sân khấu mới được xây dựng trên mặt bằng hình chữ nhật kích thước cơ bản (AxB) = (9,0x15,0)m²;

- Cos nền khán đài ±0,000m;

- Cos đỉnh tường khán đài +2,500m

- Cos đỉnh cột +4,000m

- Tường Sân khấu xây gạch không nung VXM M50#, cách 3,75m bố 1 trụ bê tông cốt thép, trát hoàn thiện tường sân khấu bằng VXM M75# dày 1,5cm;

- Móng trụ BTCT đá 1x2 M200#

- Móng tường, móng bao sân khấu xây đá hộc VXM M50#, lót móng bằng bê tông đá 4x6 VXM M50# dày 10cm; Giằng móng BTCT đá 1x2 M200#.

- Thép $\phi \leq 10$ dùng A1-CT3 $R_a=2100\text{kg/cm}^2$.

- Thép $\phi \geq 10$ dùng A2-CT5 $R_a=2800\text{kg/cm}^2$.

- Móng cột thép bê tông đá 1x2 M200#.

- Nền Sân khấu tại vị trí trên tổng mặt bằng xây dựng có kết cấu như sau: lớp 1 nền lát granito; lớp 2 VXM lót M75 dày 2cm; lớp 3 bê tông đá 4x6 M100# dày 10cm, lớp 4 đất tôn nền. Lớp 5 đất tự nhiên.

- Mái che sân khấu: tôn xốp chống nóng màu xanh dày 0,4mm, xà gồ, vì kèo, giàn thép sử dụng thép hộp mạ kẽm, cột thép sử dụng cột thép ống mạ kẽm

- Giao thông lên xuống sân khấu bằng bậc tam cấp phía trước sân khấu và 2 bên cánh gà.

- Bậc tam cấp có kết cấu từ trên xuống dưới như sau: mặt bậc lát gạch granito, cổ bậc trát VXM M75# dày 1,5cm sơn 3 nước màu xanh dương; lớp 2 VXM lót M75# dày 20mm; lớp 3 xây bậc gạch không nung VXM M50#; lớp 4 bê tông lót đá 4x6 M100# dày 100mm, lớp 5 đá mặt tôn nền đầm chặt; lớp dưới là lớp nền đất san lấp.

- Lan can, khung trang trí sử dụng thép tròn mạ kẽm.

6.3. Kết cấu sân bê tông, đường vào.

Kết cấu nền sân bê tông, đường vào:

Thiết kế nền sân bê tông, đường vào đảm bảo ổn định về kích thước hình học và khả năng chịu lực độ đầm chặt K=90.

Kết cấu mặt sân bê tông:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 mác M200#: dày 12cm.

+ Cấp phối đá dăm dày 12cm

+ Đất san nền

Kết cấu đường bê tông:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 mác M250#: dày 15cm.

+ Cấp phối đá dăm dày 12cm

+ Đất san nền

6.4. Rãnh thoát nước.

- Rãnh thoát nước được thiết kế xung quanh sân vận động nhằm thoát nước nhanh cho khu đất và đặc biệt là giúp mặt sân được thoát nước thật nhanh tránh đọng ngập nước gây phá vỡ kết cấu mặt sân ảnh hưởng tới chất lượng sân bóng. Kích thước rãnh BxH=0.3x0.4m. Vật liệu sử dụng là gạch bê tông (gạch đặc) vữa xm-cát mác 75#, Trát tường trong vxm75# dày 15mm. Đối với rãnh thường đổ bê tông tấm đan đá 1x2 M200 dày 8cm. Đối với đoạn rãnh chịu lực đổ bê tông tấm đan dày 15cm.

- Tại các vị trí giao nhau có lắp các hố ga, lắng đọng và được thoát ra hệ thống thoát nước chung và thoát trực tiếp ra ruộng bên ngoài tường rào.

+ Lưới dùng chất liệu vải tổng hợp polyethylene.

6.5. Cổng, tường rào

- Tường rào : móng xây đá hộc vữa xm mác 75#, phía trên có giằng tường btct đá 1x2 mác 200#, tường xây gạch bê tông (gạch rỗng) vữa xm mác 75#, trát vữa xm mác 75# dày 15. Tường rào phía trước sân thể thao xây gạch có thiết kế ô thoáng, Tường rào 2 bên và mặt sau không có ô thoáng.

- Cổng phụ: sử dụng móng đơn xây đá học, trên ốp cột gạch bê tông vữa xm mác 75#.

- Cổng chính: sử dụng móng đơn xây đá học, trên ốp cột gạch bê tông vữa xm mác 75#, giằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200#, kích thước 200x250, cổng sắt đầy.

- Biển tên: được xây gạch bê tông vữa xm mác 75#, ốp đá granit màu đỏ và lắp chữ nổi vữa xi măng 75#.

II. Phần công việc đã thực hiện:

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Khảo sát, lập BCKTKT công trình	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Tây Thành	225.452.000	
2	Chi phí thẩm định BCKTKT công trình	Phòng kinh tế- hạ tầng	931.661	nt
Tổng giá trị (làm tròn)			226.384.000	

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị
1	Quản lý dự án	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Thủy	142.945.000
2	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	Phòng TC-KH huyện Cẩm Thủy	13.704.912
3	Chi phí thẩm định HSMT và KQLCNT	Tổ thẩm định Ban quản lý dự án	3.768.398
4	Chi phí kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Phòng Kinh tế- Hạ tầng	12.387.848
5	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát		909.000
6	Chi phí giám sát công tác khảo sát		1.233.000
7	Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT tư vấn		3.393.068
8	Chi phí dự phòng		7.755.808

Tổng giá trị (làm tròn)	186.097.000
--------------------------------	--------------------

IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Thời gian LCNT	Hình thức HD	Thời gian THHD
1	Gói thầu số 02: Lập HSMT và đánh giá HSDT	17.900.000	Vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 hỗ trợ 2,313 tỷ đồng; nguồn ngân sách xã và nguồn vốn huy động hợp pháp khác	Chỉ định thầu rút gọn	30 ngày	Trọn gói	Quý IV/2023
2	Gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình (Bao gồm chi phí bảo hiểm và dự phòng)	4.189.951.000		Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	300 ngày	nt	Quý IV/2023
3	Gói thầu số 04: Tư vấn giám sát thi công XD	137.629.000		Chỉ định thầu rút gọn	300 ngày	nt	Quý IV/2023
4	Gói thầu số 05: Kiểm toán độc lập	50.780.305		Chỉ định thầu rút gọn	30 ngày	nt	Quý III/2023
Cộng		4.936.260.000					

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu:

- Căn cứ các quy định hiện hành về Luật Đấu thầu;
- Căn cứ vào quy mô, tính chất của công trình;
- Căn cứ vào tiến độ thực hiện dự án và nhu cầu sử dụng;

b) Giá gói thầu: Căn cứ quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng khu thể thao xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy;

Giá gói thầu số 03: Bao gồm chi phí bảo hiểm và 1% chi phí dự phòng phát sinh về khối lượng

Giá gói thầu số 04 bao gồm: 1% chi phí dự phòng phát sinh về khối lượng

c) Nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 hỗ trợ 2,313 tỷ đồng; nguồn ngân sách xã và nguồn vốn huy động hợp pháp khác

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Căn cứ vào giá trị các gói thầu.

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Căn cứ vào kế hoạch phân bổ nguồn vốn.

e) Loại hợp đồng: Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

g) Thời gian thực hiện hợp đồng: Căn cứ vào kết quả lựa chọn nhà thầu và quy mô, tính chất của từng gói thầu.

VI. Tổng giá trị các phần công việc:

STT	Nội dung	
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	226.384.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức LCNT	186.097.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch LCNT	4.396.260.000
Tổng giá trị các phần công việc:		4.808.741.000
Tổng mức đầu tư của dự án:		4.808.741.000

VII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, UBND xã Cẩm Lương kính đề nghị UBND huyện Cẩm Thủy xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng khu thể thao xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy.

Kính trình UBND huyện Cẩm Thủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ chức thẩm định;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Quốc Bảo

PHỤ LỤC TỜ TRÌNH

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 09 năm 2023 của UBND xã
Cẩm Lương)

BẢNG TÀI LIỆU KÈM THEO VĂN BẢN TRÌNH DUYỆT

STT	Nội dung	Ghi chú
1	<i>Căn cứ quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng khu thể thao xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy</i>	<i>Bản chụp</i>
2	<i>Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.</i>	<i>Bản chụp</i>